

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BẾN CÁT  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 257/2020/HS-ST  
Ngày 25-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Văn Thị Thanh Trúc.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lục Kim Thanh;

Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 261/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 257/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh D, sinh năm 1990 tại tỉnh Bình Dương; địa chỉ thường trú: Ấp Lai Khê, xã Lai Hưng, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; con ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1967 và Quang Thị Y, sinh năm 1966; bị cáo có 02 anh chị em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án: Ngày 25/12/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cát (nay là thị xã Bến Cát) xử phạt 07 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 266/2013/HSST. Đã chấp hành xong tiền thu lợi bất chính và án phí ngày 20/3/2014. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/10/2018; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát từ ngày 20/9/2020 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 20/9/2020 tại trước nhà trọ Nam Phương trên đường DB5, khu phố 3, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương,

Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy phối hợp Công an phường Mỹ Phước kiểm tra Nguyễn Thanh D, D dùng tay phải lấy ra 01 túi nylon miệng kéo dính có viền màu xanh chứa tinh thể màu trắng từ trong túi quần phải phía trước của chiếc quần Jean màu xanh đen D đang mặc ném xuống phía sau lưng tại vị trí D đang đứng, D tự khai là ma túy. Lực lượng Công an thu giữ: 01 túi nylon miệng kéo dính có viền màu xanh kích thước 02 x 02 cm chứa tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 61G1-253.98.

Tại Cơ quan Điều tra, D khai nhận là đối tượng sử dụng ma túy đá từ năm 2020, loại ma túy là methamphetamine, nguồn ma túy D có sử dụng là mua của đối tượng tên Tý (không rõ nhân thân, lai lịch) để sử dụng.

Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 20/9/2020 D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 61G1-253.98 đi đến phía trước quán cà phê tên Gold House tại khu phố 6, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương thì gặp bạn ngoài xã hội tên Tý (không rõ nhân thân, lai lịch) rủ uống cà phê tại quán không rõ tên cạnh quán cà phê tên Gold House để nói chuyện. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên D hỏi Tý mua 200.000 đồng ma túy. Tý đồng ý và đi đâu không rõ. Khoảng 10 phút sau Tý quay lại đưa cho D 01 túi nylon miệng kéo dính có viền màu xanh có chứa tinh thể màu trắng. D cất túi nylon miệng kéo dính viền màu xanh vào túi quần phải phía trước của chiếc quần Jean màu xanh đen D đang mặc và điều khiển xe mô tô biển số 61G1-253.98 đi tìm chỗ sử dụng. Khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày, D điều khiển xe mô tô biển số 61G1-253.98 đến trước nhà trọ Nam Phương trên đường DB5, khu phố 3, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện và bắt giữ.

Theo Kết luận giám định số 604/MT-PC09 ngày 28/9/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,2436 gam loại Methamphetamine. Mẫu vật sau giám định có trọng lượng 0,2151 gam loại Methamphetamine.

Đối với đối tượng tên Tý bán ma túy cho D hiện Cơ quan Điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 61G1-253.98 do D sử dụng là xe của bà Đỗ Thị Mỹ Y (sinh năm 1996; hộ khẩu thường trú: Khu phố 4, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương). Vào ngày 20/9/2020 D mượn xe đi công chuyện cá nhân, bà Y không biết hành vi phạm tội của D. Ngày 15/11/2020, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Bến Cát ra quyết định giao trả xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 61G1-253.98 cho bà Đỗ Thị Mỹ Y.

Tại bản Cáo trạng số 270/CT-VKS-BC ngày 26/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thanh D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thanh D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản

1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh D từ 01 năm 06 tháng năm đến 02 năm tù.

- Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Bì thư niêm phong ghi số 604/PC09 niêm phong có chữ ký của Nguyễn Thanh D (người chứng kiến), Lưu Công Dũng (Cán bộ giao mẫu), Đoàn Nguyễn Thanh D (Giám định viên/Trợ lý giám định) và hình dấu đỏ niêm phong của KTHS – Công an tỉnh Bình Dương. Khối lượng M = 0,2151 gam loại Methamphetamine.

Bị cáo Nguyễn Thanh D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, nội dung bản Cáo trạng số 270/CT-VKS-BC ngày 26/11/2020 và Kết luận giám định số 604/MT-PC09 ngày 28/9/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Tại phiên tòa, bị cáo không đưa ra chứng cứ, tài liệu và lập luận gì để đối đáp với Kiểm sát viên về nội dung luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh D đã thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa

phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ thu giữ trong vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 20/9/2020 tại trước nhà trọ Nam Phương trên đường DB5, khu phố 3, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Thanh D đã có hành vi cất giấu trái phép 0,2436 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Do đó, hành vi mà bị cáo Nguyễn Thanh D đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Việc mua, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội như: Trộm cắp, cướp giật, đặc biệt là nguy cơ lây nhiễm căn bệnh HIV/AIDS qua con đường tiêm chích ma túy. Loại ma túy mà bị cáo tàng trữ là Methamphetamine, đây là loại độc dược gây nghiện, có nhiều tác hại cho sức khỏe con người. Hiện nay, tệ nạn hút chích ma túy đang là gánh nặng cho gia đình và xã hội, trong khi Nhà nước không ngừng tuyên truyền giáo dục và vận động toàn xã hội ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy thì vẫn còn những người vì mục đích tư lợi đã lén lút hoạt động tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy, bất chấp pháp luật và hậu quả gây ra cho xã hội.

Về tình tiết định khung hình phạt: Tổng khối lượng Methamphetamine bị cáo Nguyễn Thanh D đã có hành vi cất giấu là 0,2436 gam. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khung hình phạt nên chỉ xét xử ở khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 25/12/2013, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cát (nay là thị xã Bến Cát) xử phạt 07 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 266/2013/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 09/10/2018 và đóng tiền thu lợi bất chính và án phí vào ngày 20/3/2014. Vào ngày 20/9/2020 bị cáo tiếp tục phạm tội mới. Như vậy, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo thuộc trường hợp được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã có tiền án về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau khi chấp xong bản án, bị cáo không cố gắng tu dưỡng đạo đức bản thân mà lại thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc đối với nhân thân của bị cáo. Nhận thấy, cần phải có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Do vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục giúp bị cáo ý thức rõ hơn về hành vi của bản thân và chính sách khoan hồng của pháp luật chỉ được áp dụng cho những người thực sự biết ăn năn hối cải.

Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) Bì thư niêm phong ghi số 604/PC09 có chữ ký của Nguyễn Thanh D (người chứng kiến), Lưu Công Dũng (Cán bộ giao mẫu), Đoàn Nguyễn Thanh D (Giám định viên/Trợ lý giám định) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bình Dương, khối lượng M = 0,2151 gam loại Methamphetamine (theo Kết luận giám định số 604/MT-PC09 ngày 28/9/2020): Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ và lưu hành. Căn cứ theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần phải tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 61G1-253.98 do D sử dụng: Đây là tài sản cá nhân của bà Đỗ Thị Mỹ Y. Bị cáo Nguyễn Thanh D mượn xe đi công chuyện cá nhân, bà Y không biết hành vi phạm tội của D nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Bến Cát giao trả xe này cho bà Đỗ Thị Mỹ Y là phù hợp theo quy định pháp luật.

[5] Đối với đối tượng tên Tý (chưa rõ nhân thân, lai lịch) có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho bị cáo D: Cơ quan Điều tra Công an thị xã Bến Cát tiếp tục xác minh nhân thân, lai lịch để làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh D 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20/9/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Bì thư niêm phong ghi số: 604/PC09 có chữ ký của Nguyễn Thanh D (người chứng kiến), Lưu Công Dũng (Cán bộ giao mẫu), Đoàn Nguyễn Thanh D (Giám định viên/Trợ lý giám định) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bình Dương, khối lượng M = 0,2151 gam loại Methamphetamine (theo Kết luận giám định số 604/MT-PC09 ngày 28/9/2020).

(Vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát giữa Công an thị xã Bến Cát và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Văn Thị Thanh Trúc**